

GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;
Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính
phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;
Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ
Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo
vệ môi trường;
Xét hồ sơ kèm theo Văn bản số 18/CV-LH2 ngày 05 tháng 8 năm 2022 của
Công ty TNHH Lai Hương 2 về việc đề nghị cấp giấy phép môi trường;
Theo đề nghị của Phòng Tài Nguyên Môi trường thành phố Gia Nghĩa tại Tờ
trình số 2042/TTr-TNMT ngày 17 tháng 8 năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Cấp phép cho Công ty TNHH Lai Hương 2, địa chỉ số 74, đường Huỳnh Thúc Kháng, phường Nghĩa Thành, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông được thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường của dự án Khách sạn Robin Gia Nghĩa với các nội dung như sau:

1. Thông tin chung của dự án đầu tư:

1.1. Tên dự án đầu tư/cơ sở: Khách sạn Robin Gia Nghĩa.

1.2. Địa điểm hoạt động: đường 23/3, phường Nghĩa Tân, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

1.3. Giấy chứng nhận đầu tư/ đăng ký kinh doanh số: 6400046313 do phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đắk Nông cấp lần đầu ngày 11 tháng 03 năm 2008; Đăng ký thay đổi lần thứ 11, ngày 29 tháng 07 năm 2022.

1.4. Mã số thuế: 6400046313

1.5. Loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ: Kinh doanh khách sạn, nhà hàng.

1.6. Quy mô, diện tích của dự án đầu tư:

- Dự án đầu tư nhóm III theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ.

- Tổng diện tích của dự án là 2.148,6 m².
- Quy mô: Dự án nhóm C (phân loại theo tiêu chí quy định của pháp luật về đầu tư công).

2. Nội dung cấp phép môi trường và yêu cầu về bảo vệ môi trường kèm theo:

2.1. Được phép đầu nối vào Hệ thống thu gom và xử lý nước thải tập trung của thành phố và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.2. Yêu cầu về quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại, phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường quy định tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.3. Yêu cầu khác về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 3 ban hành kèm theo Giấy phép này.

Điều 2. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Công ty TNHH Lai Hương 2:

1. Có quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 47 Luật Bảo vệ môi trường.

2. Có các trách nhiệm:

2.1. Chỉ được phép thực hiện các nội dung cấp phép sau khi đã hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường tương ứng.

2.2. Vận hành thường xuyên, đúng quy trình các công trình xử lý chất thải bảo đảm chất thải sau xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi chất ô nhiễm không đạt yêu cầu cho phép tại Giấy phép này và phải dừng ngay việc xả chất thải để thực hiện các biện pháp khắc phục theo quy định của pháp luật.

2.3. Thực hiện đúng, đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong Giấy phép môi trường này và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

2.4. Báo cáo kịp thời về cơ quan cấp giấy phép môi trường, cơ quan chức năng ở địa phương nếu xảy ra các sự cố đối với các công trình xử lý chất thải, sự cố khác dẫn đến ô nhiễm môi trường.

2.5. Trong quá trình thực hiện nếu có thay đổi khác với các nội dung quy định tại Giấy phép này, phải kịp thời báo cáo đến cơ quan cấp phép.

Điều 3. Thời hạn của Giấy phép: **10 năm.**

(từ ngày 13 tháng 9 năm 2022 đến ngày 13 tháng 9 năm 2032).

Điều 4. Giao Phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Nghĩa Tân tổ chức kiểm tra việc thực hiện nội dung cấp phép, yêu cầu bảo vệ môi trường đối với dự án được cấp phép theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Công ty TNHH Lai Hương 2;
- Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đắk Nông;
- Công an tỉnh;
- CT, các PCT UBND thành phố;
- Các Phòng: QLĐT, KT;
- UBND phường Nghĩa Tân;
- Cổng thông tin điện tử thành phố Gia Nghĩa;
- Lãnh đạo VP;
- Lưu: VT, TNMT....

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Thạch Cảnh Tịnh

Phụ lục 1
NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC
VÀ YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ
NƯỚC THẢI

(Kèm theo Giấy phép môi trường số 24.6.0/GPMT-UBND ngày 13 tháng 3 năm 2022
của Ủy ban nhân dân thành phố Gia Nghĩa)

A. NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ NƯỚC THẢI:

1. Nguồn phát sinh nước thải:

Nước thải sinh hoạt tại Khố nhà khách sạn và khu vực cà phê sân vườn, bao gồm: nước thải phòng giặt, nước rửa, nước lau sàn; nước thải nhà bếp và nước thải nhà vệ sinh.

2. Dòng nước thải xả vào nguồn nước tiếp nhận, nguồn tiếp nhận nước thải, vị trí xả nước thải:

2.1. Nguồn tiếp nhận nước thải: đấu nối với Hệ thống thu gom và xử lý nước thải tập chung của thành phố.

2.2. Vị trí xả nước thải:

Vị trí đấu nối với hệ thống thu gom nước thải tập trung của thành phố (tọa độ: X = 411049 , Y=1327494).

2.3. Lưu lượng xả nước thải lớn nhất: 34,9 m³/ngày đêm.

2.3.1. Phương thức xả nước thải:

Tự chảy qua đường ống PVC D140 và đấu nối vào hệ thống thu gom nước thải tập trung của thành phố để đưa về hệ thống xử lý nước thải tập trung của thành phố.

2.3.2. Chế độ xả nước thải:

Xả nước thải là liên tục (24 giờ/ngày).

2.3.3. Chất lượng nước thải:

Nước thải sinh hoạt của dự án sẽ được xử lý sơ bộ qua bể tự hoại 3 ngăn, sau đó đấu nối với Hệ thống thu gom và xử lý nước thải tập trung của thành phố. Nên không quy định giá trị giới hạn các chất ô nhiễm.

B. YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ NƯỚC THẢI:

1. Công trình, biện pháp thu gom, xử lý nước thải:

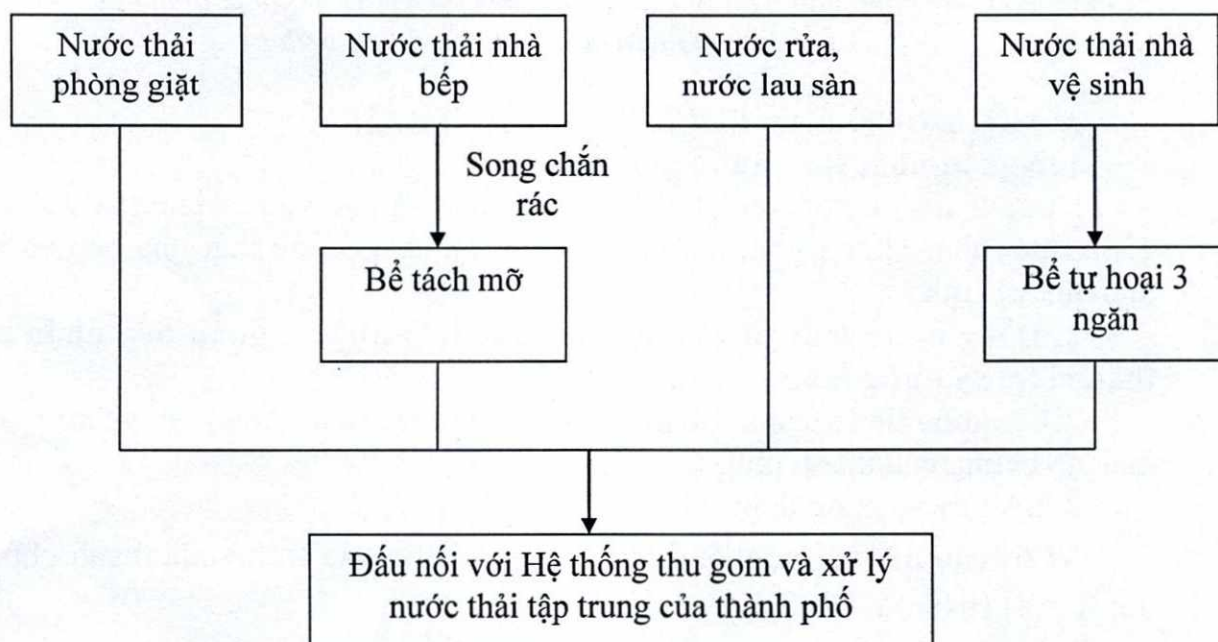
1.1. Mạng lưới thu gom nước thải từ các nguồn phát sinh nước thải để đưa về bể tự hoại:

- Dự án sẽ xây dựng hệ thống thu gom xử lý và thoát nước thải tách biệt với hệ thống thu gom, thoát nước mưa.

- Đối với nước thải phòng giặt, nước rửa, nước lau sàn (gọi là nước thải nâu) sẽ được thu gom trực tiếp qua đường ống PVC D90 ra điểm đấu nối với Hệ thống thu gom và xử lý nước thải tập trung của thành phố.

- Đối với nước thải nhà bếp có lượng rác lẫn trong nước từ quá trình rửa rau, củ và dầu mỡ từ thức ăn, nên sẽ được tách rác qua song chắn rác và tách dầu mỡ qua Bể tách mỡ, sau đó thoát qua đường ống PVC D125 ra điểm đấu nối với Hệ thống thu gom và xử lý nước thải tập trung của thành phố.

- Đối với nước thải nhà vệ sinh (gọi là nước thải đen) có có tải lượng các chất ô nhiễm khá cao (bao gồm các chất hữu cơ và chất rắn lơ lửng), nên sẽ được thu gom, xử lý qua bể tự hoại 3 ngăn, sau đó thoát qua đường ống PVC D140 ra điểm đầu nối với Hệ thống thu gom và xử lý nước thải tập trung của thành phố.



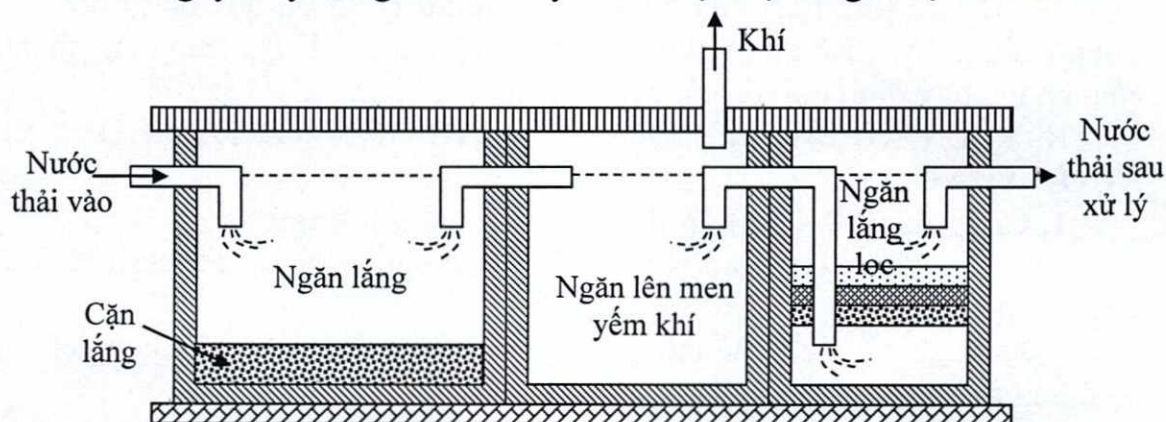
Sơ đồ hệ thống thu và xử lý nước thải sinh hoạt của dự án

1.2. Công trình, thiết bị xử lý nước thải:

- Tóm tắt quy trình công nghệ:

Để giảm thiểu tác động của nước thải sinh hoạt từ những hoạt động của dự án khi đi vào hoạt động, Dự án sẽ xây dựng 2 bể tự hoại để xử lý nước thải của Khối nhà khách sạn và khu vực cà phê sân vườn.

Sơ đồ nguyên lý thu gom và xử lý của bể tự hoại 3 ngăn cụ thể như sau:



Sơ đồ cấu tạo bể tự hoại 3 ngăn

Bước 1: Nước thải từ bồn cầu (hay gọi là nước đen) được đưa vào ngăn lắng, có vai trò lắng cặn lơ lửng, đồng thời điều hoà lưu lượng và nồng độ chất bẩn trong dòng nước thải. Phần nước thải trên ngăn lắng sẽ chảy tràn qua ngăn lên men yếm khí.

Bước 2: Qua thời gian từ 3 – 6 tháng, cặn lên men yếm khí (thời gian cặn được giữ lại trong bể tự hoại từ 3 – 6 tháng). Quá trình lên men diễn ra trong giai đoạn đầu chủ yếu là lên men axit. Khi cặn bị phân hủy, một phần nổi lên trên được gọi là màng nổi, một phần cặn bị nén đến độ ẩm 84 - 90% bị thổi rửa và ở đáy xảy ra quá trình lên men. Kết quả của quá trình này là các bọt khí nổi lên lôi kéo theo các hạt cặn và bám dính vào màng nổi làm tăng chiều dày của màng này. Ở màng nổi có cả vi khuẩn hiếu khí, chúng hấp thụ oxy, kết quả là tạo một chế độ yếm khí cho bể tự hoại. Các chất khí tạo nên trong quá trình phân hủy như CH_4 , CO_2 , NO_2 , H_2S ,... sẽ thoát ra theo ống dẫn khí. Sau khi lên men, nước thải được dẫn qua ngăn lắng lọc.

Bước 3: Tại ngăn lắng lọc, nước thải sẽ được lọc qua lớp vật liệu lọc thông thường (than, cát, sỏi) cho phép nâng hiệu suất xử lý chất hữu cơ và cặn lơ lửng thêm 10 - 20%. Các vi sinh vật kỵ khí gắn bám trên bề mặt các hạt của lớp vật liệu lọc, sẽ ngăn cặn lơ lửng trôi ra theo nước, làm sạch nước thải. Hiệu suất xử lý trung bình theo COD, BOD5 và TSS tương ứng là 75 – 90%, 70 – 85% và 75 – 95%, Chất hữu cơ (N, P) đạt trung bình 91%.

Nước thải sau khi qua bể tự hoại nước thải sẽ được đầu nối với Hệ thống thu gom và xử lý nước thải tập trung của thành phố để xử lý tiếp theo, đảm bảo đạt Quy chuẩn quy định trước khi thải ra môi trường.

- Công suất thiết kế:

+ Đối với Khối nhà khách sạn sẽ xây dựng bể tự hoại 25m^3 .

+ Đối với khu vực cà phê sân vườn sẽ xây dựng bể tự hoại 7m^3 .

3. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường

Thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt phát sinh từ hoạt động của dự án bảo đảm đúng theo quy định tại Phần A Phụ lục này trước khi đầu nối vào hệ thống thu gom và xử lý nước thải tập trung của thành phố.

Kiểm tra định kỳ các hạng mục công trình thu gom, xử lý nước thải của dự án, đảm bảo nước thải không bị rò rỉ, chảy tràn ra môi trường.

Phụ lục 2

YÊU CẦU VỀ QUẢN LÝ CHẤT THẢI RẮN, CHẤT THẢI NGUY HẠI, PHÒNG NGỪA VÀ ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo Giấy phép môi trường số 2460/GPMТ-UBND ngày 13 tháng 9 năm 2022
của Ủy ban nhân dân thành phố Gia Nghĩa)

A. NỘI DUNG CẤP PHÉP QUẢN LÝ CHẤT THẢI NGUY HẠI

1. Chủng loại, khối lượng chất thải rắn, chất thải nguy hại phát sinh:

- Chủng loại:

+ Chất thải rắn sinh hoạt bao gồm: thức ăn, rau quả thừa từ nhà bếp của khách sạn, khu vực ăn uống, cà phê; bao bì các loại, polymer, hộp giấy, thùng carton...

+ Chất thải nguy hại bao gồm: bóng đèn huỳnh quang, mực in, bình đựng hóa chất tẩy rửa...phát sinh trong khu vực khách sạn.

- Khối lượng:

+ Chất thải rắn sinh hoạt phát sinh khoảng 77kg/ngày.

+ Chất thải nguy hại phát sinh khoảng 0,077 kg/ngày (tương đương 2,31 kg/tháng, tương đương 27,72 kg/năm).

2. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với việc lưu giữ chất thải rắn, chất thải nguy hại:

2.1. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải nguy hại:

2.1.1. Thiết bị lưu chứa:

Chất thải nguy hại phát sinh hàng ngày được phân loại và lưu trữ trong kho chứa CTNH, sau đó hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom xử lý.

2.1.2. Kho/khu vực lưu chứa trong nhà:

- Diện tích kho/khu vực lưu chứa trong nhà: Kho chứa CTNH của dự án được bố trí xây dựng trong khu vực kho của khu vực phụ trợ khách sạn với diện tích 5 m².

- Thiết kế, cấu tạo của kho/khu vực lưu chứa trong nhà: Kho xây gạch, sàn bê tông.

2.2. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn thông thường:

- Rác thải sinh hoạt sẽ bố trí thu gom bằng các thùng thu gom loại thùng nhựa có nắp đậy loại 20-100lít tại các phòng trong khách sạn, khu vực nhà ăn, khu vực bếp, khu vực cà phê sân vườn và các thùng nhựa có nắp đậy loại 200lít tại các khu vực hành lang, sân đường nội bộ để thu gom tập trung rác khu vực bên ngoài khách sạn.

- Các thùng thu gom rác sẽ được bố trí các thùng có màu khác nhau để phân loại tại nguồn theo rác vô cơ và rác hữu cơ.

- Chủ dự án sẽ hợp đồng thu gom với Công ty TNHH Xây dựng Nghĩa Hà để thu gom, xử lý định kỳ 1 ngày/lần.

- Lập bảng nội quy quản lý chất thải rắn cho từng phòng bên trong khách sạn, khu vực bếp, phòng ăn, khu vực cà phê ngoài trời và ngoài hành lang nội bộ.

B. YÊU CẦU VỀ PHÒNG NGỪA VÀ ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG:

1. Đối với sự cố cháy nổ yêu cầu:

- Thiết kế, sử dụng các thiết bị điện đúng tiêu chuẩn.
- Xây dựng hệ thống PCCC và chống sét trong khu vực dự án theo đúng thiết kế đã được phê duyệt và Văn bản ý kiến về phương án Phòng cháy chữa cháy của Phòng PC07-Công an tỉnh.

2. Đối với sự cố ngộ độc thực phẩm và dịch bệnh

- Thực hiện chặt chẽ công tác kiểm dịch khi nhập thực phẩm, rau quả theo mỗi lô hàng. Không nhập các loại hàng hóa không có xuất xứ rõ ràng, hàng kém chất lượng nhằm bảo vệ lợi ích và sức khỏe của khách lưu trú, nhân viên và các khách hàng khác.
- Khu vực chế biến thức ăn được bố trí xa nơi chứa rác.
- Đối với thực phẩm bị nhiễm dịch, nhiễm khuẩn phải được tiêu hủy theo quy định của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

CHIA TẮC LƯU

Phụ lục 3

YÊU CẦU KHÁC VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo Giấy phép môi trường số 245/GPMT-UBND ngày 13 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Gia Nghĩa)

1. Tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành về bảo vệ môi trường, đất đai.
2. Thiết kế chi tiết các hạng mục công trình xử lý môi trường, xây dựng công trình xử lý nước thải theo quy định của pháp luật về xây dựng. Chủ dự án đầu tư chịu trách nhiệm trước pháp luật về hồ sơ hoàn thành công trình xử lý chất thải.
3. Hệ thống thu gom và thoát nước mưa phải xây dựng riêng biệt với hệ thống thu gom và xử lý nước thải.
4. Thực hiện đầy đủ các biện pháp bảo vệ môi trường trong các giai đoạn triển khai dự án; phải thu gom, quản lý, xử lý chất thải đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật môi trường hiện hành trước khi thải ra môi trường; có biện pháp ngăn ngừa, hạn chế việc phát tán bụi, khí thải, mùi hôi ra môi trường xung quanh.
5. Trường hợp có thay đổi tên chủ đầu tư thì chủ đầu tư mới có trách nhiệm tiếp tục thực hiện giấy phép môi trường và thông báo cho cơ quan cấp giấy phép môi trường biết để được cấp đổi giấy phép.
6. Thực hiện báo cáo công tác bảo vệ môi trường định kỳ hàng năm theo mẫu số 05 A, phụ lục số VI, Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/02/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. Kỳ báo cáo tính từ ngày 01 tháng 01 đến hết ngày 31 tháng 12 của năm báo cáo. Báo cáo gửi UBND thành phố trước ngày 05 tháng 01 hàng năm để quản lý giám sát.
7. Đảm bảo đủ kinh phí và thực hiện nghiêm chương trình giám sát môi trường; cập nhật, lưu giữ số liệu giám sát để cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường kiểm tra./.

